

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 461/2018/HS-ST

Ngày: 26-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Thẩm phán: Bà Phạm Uyên Thy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Hoan

2. Ông Trần Trung Tính

3. Ông Trần Văn Triều

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 649/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 5210/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B., sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số X, đường Y, phường Z, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số X2, ấp Y2, xã Z2, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M. và bà Phạm Thị B3.; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2014, bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc (Quyết định số 1269 ngày 24/12/2014).

Bị bắt tạm giam từ ngày 02/8/2018 (Có mặt).

Người bị hại:

Ông Trần Văn B2., sinh năm 1985

Thường trú: Số X3, ấp Y3, xã Z3, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người bào chữa:

Ông Hồ Hoài Nhân, luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn B. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/02/2017, Nguyễn Văn B. sử dụng xe gắn máy Wave màu đỏ (không nhớ biển số xe) chở Phạm Văn L. (em họ của B.) đến quán ốc X4., đường số Y4, phường Z4, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh gặp Hồ Thị Ng. (bạn gái B.) đang làm nhân viên phục vụ tại quán để mượn tiền nhưng Ng. không cho mượn dẫn đến B. và Ng. cãi nhau.

Cùng lúc này, có các anh Trần Văn B2., Nguyễn Văn Th., Lê Văn S. và Cao Anh D. đang ngồi uống bia tại bàn số 5 thấy vậy nên nhìn B.. B. nghĩ anh B2. nhìn “đều” mình nên lấy điện thoại di động gọi cho Thạch và Bo (chưa rõ lai lịch) đến đánh nhóm anh B2.. Khoảng 15 phút sau, Thạch cầm dao cùng Bo và 04 thanh niên khác (bạn của Thạch) chạy xe gắn máy đến quán ốc X4. Lúc này, B. đi vào bên trong bếp của quán lấy 02 con dao (01 con dao Thái Lan dài khoảng 28,8cm, mũi nhọn và 01 con dao chặt thịt dài khoảng 36cm, mũi bằng) cầm trên hai tay đi ra.

Thạch hỏi B. “Thằng nào? Làm lẹ đi rồi về”. B. dùng tay phải đang cầm con dao Thái Lan chỉ về phía bàn số 5 của nhóm B2. ngồi, rồi cùng Thạch, Bo và 04 thanh niên đến bàn số 5.

B. cầm con dao Thái Lan trên tay phải (mũi dao hướng về ngón tay cái) chém 01 nhát trúng vào lưng anh B2., bị chém bất ngờ, anh B2. đứng lên thì bị B. chém tiếp, anh B2. dùng tay phải lên đỡ thì bị chém vào khuỷu tay phải và cẳng tay trái. B. tiếp tục dùng dao Thái Lan đâm mạnh 01 nhát vào bụng làm anh B2. ngã gục xuống đất, B. rút dao ra thấy dao Thái Lan bị gãy cán nên B. bỏ cán dao xuống đất. B. lấy con dao chặt thịt giấu trong người ra ném bỏ lại quán rồi đi ra lấy xe và kêu Ng., L. cùng đi theo B. về.

Trong lúc B. chém anh B2. thì anh D., Th. và S. hoảng sợ đứng lên bỏ chạy ra ngoài quán thì bị Thạch cầm dao và cùng đồng phạm cầm ghế nhựa đuổi theo đánh. Th. và S. chạy thoát được, còn D. bị nhóm bạn của Thạch, Bo cầm dao và cây đuổi theo đánh bị thương ở cánh tay và lòng bàn tay, D. giả vờ nằm dưới đất bất tỉnh thì nhóm Thạch, Bo bỏ đi.

Anh Trần Văn B2. được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, đến ngày 14/3/2017 thì xuất viện. ngày 11/3/2017, anh Trần Văn B2. có đơn yêu cầu truy

cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn B. về hành vi gây thương tích co anh B2..

Tại Bản Kết luận giám định số 344/TgT.17 ngày 09/5/2017 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y về thương tích của Trần Văn B2. như sau:

Trên cơ thể anh Trần Văn B2. mang 05 vết thương, trong đó:

- 01 vết thương thấu bụng do vật sắc nhọn gây ra.
- 04 thương tích tại: vùng bả vai, vùng hố thận phải, sau khuỷu tay trái, cẳng tay trái do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 84%.

Tại Công văn số 344/TgT.17 ngày 09/5/2017 và Công văn số 344/TgT.17-GT/2 ngày 06/11/2017 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh giải thích pháp y về thương tích của Trần Văn B2. như sau:

- Vết thương thấu bụng rất nguy hiểm đến tính mạng của Trần Văn B2.;
- Các vết thương còn lại không nguy hiểm đến tính mạng.
- Con dao Thái Lan có kích thước 28,8cm, cán dao dài khoảng 12cm, lưỡi dao dài khoảng 16,8cm, mũi dao nhọn, bản lưỡi chỗ rộng nhất 5cm gây ra được tất cả các thương tích như đã giám định trên cơ thể của Trần Văn B2..

Ngày 02/8/2018, Công an xã Z2, huyện Bình Chánh bắt giữ Nguyễn Văn B. theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với Thạch, Bo và 04 thanh niên (bạn của Thạch) do Nguyễn Văn B. kêu đến đánh anh Cao Anh D., Nguyễn Văn Th., Lê Văn S., do B. khai quen biết ngoài xã hội, không xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau.

Sau khi gây án, B. kêu L. và Ng. lên xe để B. chở đi, khi chạy đến đường Bình Thành, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, B. dừng lại để L. và Ng. xuống xe rồi B. chạy đi, L. và Ng. tự đi về nhà mình. Đến sáng ngày 17/02/2018, Công an phường Bình Hưng Hòa B mời L. và Ng. lên làm việc thì cả hai đã trình báo lại sự việc. Hành vi của Phan Văn L. và Hồ Thị Ng. chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Che giấu tội phạm” hoặc “Không tố giác tội phạm” nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

Riêng thương tích tại bàn tay và cánh tay anh Cao Anh D., do không xác định ai là người gây ra thương tích cho mình và có đơn từ chối giám định thương tích, không yêu cầu xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn B. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tang vật thu giữ:

- 01 con dao dài khoảng 36cm, cán bằng gỗ, màu nâu;
- 01 lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 16,8cm, mũi dao nhọn;
- 01 cán dao bằng gỗ dài khoảng 12cm;
- 01 đôi dép kẹp màu đen (của anh Trần Văn B2.)
- 01 cái nón màu nâu (của anh Trần Văn B2.).

Về yêu cầu bồi thường dân sự: Anh Trần Văn B2. yêu cầu bồi thường số tiền chi phí điều trị vết thương 115.000.000 đồng và bồi thường tổn thất tinh thần là 56.000.000 đồng, tổng cộng 171.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 435/CT-VKS-P2 ngày 22/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B. về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Bị hại anh Trần Văn B2. trình bày: Anh không có mâu thuẫn gì với bị cáo. Anh đang ngồi xoay lưng lại phía bị cáo thì bất ngờ bị đâm vào lưng, vừa đứng lên xoay người lại thì bị chém nên đưa hai tay lên đỡ và gạt ra thì bị cáo đã đâm mạnh vào bụng anh. Anh yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh số tiền điều trị vết thương và tổn thất tinh thần là 117.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B. từ 18 đến 20 năm tù về tội “Giết người”. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Trần Văn B2. số tiền 171.000.000 đồng. Và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Hồ Hoài Nhân trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo B.: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, luật sư cũng nêu các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, học vấn thấp kém nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế để xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

Bị cáo B. thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 16/02/2017, tại quán Ốc X4, đường số Y4, phường Z4, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo nghĩ rằng bị hại là anh Trần Văn B2. nhìn “đểu” mình nên đã điện thoại cho đồng bọn kéo đến để đánh anh Trần Văn B2. và nhóm bạn của anh B2. đang ngồi uống bia tại bàn số 5 của quán.

Khoảng 15 phút sau, Thạch cầm dao cùng Bo và 04 thanh niên khác (bạn của Thạch) chạy xe gắn máy đến quán ốc Nhi. Lúc này, bị cáo đi vào bên trong bếp của quán lấy 02 con dao (01 con dao Thái Lan dài khoảng 28,8cm, mũi nhọn và 01 con dao chặt thịt dài khoảng 36cm, mũi bằng) cầm trên hai tay đi ra.

Bị cáo dùng tay phải đang cầm con dao Thái Lan chỉ về phía bàn số 5 của nhóm B2. ngồi, rồi cùng đồng bọn đến bàn số 5. B. cầm con dao Thái Lan trên tay phải (mũi dao hướng về ngón tay cái) chém 01 nhát trúng vào lưng anh B2., bị chém bất ngờ, anh B2. đứng lên thì bị B. chém tiếp, anh B2. dùng tay phải lên đỡ thì bị chém vào khuỷu tay phải và cẳng tay trái. B. tiếp tục dùng dao Thái Lan đâm mạnh 01 nhát vào bụng làm anh B2. ngã gục xuống đất, B. rút dao ra thấy dao Thái Lan bị gãy cán nên B. bỏ cán dao xuống đất. B. lấy con dao chặt thịt giấu trong người ra ném bỏ lại quán rồi đi ra lấy xe và kêu Ng., L. cùng đi theo B. về.

Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chỉ vì nghĩ bị hại nhìn “đểu” mình, bị cáo đã rủ đồng bọn đến và dùng dao là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào người bị hại, gây tổn thương cơ thể bị hại đến 84%, trong đó vết thương đâm thấu bụng rất nguy hiểm đến tính mạng của bị hại. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới sức khỏe của người khác được pháp luật ưu

tiên bảo vệ, còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo B.. Xét tính nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài với tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Khi lượng hình cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Trần Văn B2. yêu cầu bồi thường số tiền chi phí điều trị vết thương 115.000.000 đồng và bồi thường tổn thất tinh thần là 56.000.000 đồng, tổng cộng 171.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này là hợp lý nên chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao dài khoảng 36cm, cán bằng gỗ, màu nâu; 01 lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 16,8cm, mũi dao nhọn; 01 cán dao bằng gỗ dài khoảng 12cm; 01 đôi dép kẹp màu đen; 01 cái nón màu nâu, là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.550.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn B.** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B. 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2018.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B. bồi thường cho anh Trần Văn B2. 171.000.000 (một trăm bảy mươi một triệu) đồng.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao dài khoảng 36cm, cán bằng gỗ, màu nâu;

- 01 cái lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 16,8cm, mũi dao nhọn;
- 01 cái cán dao bằng gỗ dài khoảng 12cm;
- 01 đôi dép kẹp màu đen (của anh Trần Văn B2.);
- 01 cái nón màu nâu (của anh Trần Văn B2.).

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số 62/19 ngày 01/11/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.550.000 (tám triệu năm trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- Cục THA DS Tp.HCM; (1)
- Sở Tư pháp Tp.HCM; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Người bị hại; (1)
- Người bào chữa; (1)
- THAHS TAND TP.HCM; (2)
- Phòng PC 53 - CA TP.HCM; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Việt Tiên